

TẠP CHÍ
GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI
Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC
- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917

KỶ NIỆM 133 NĂM NGÀY SINH
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19.5.1890-19.5.2023)



Số Đặc biệt tháng 5/2023 (ki 1)

Tạp chí GIÁO DỤC & XÃ HỘI
JOURNAL OF EDUCATION AND SOCIETY

NĂM THỨ MUỜI BÂY

(Bộ mới)

Số Đặc biệt tháng 5/2023 (kì 1)

ISSN 1859-3917

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TRẦN HỒNG QUÂN (Chủ tịch)

DÀO TRỌNG THỊ

CAO VĂN PHƯỜNG

VŨ DŨNG

BÙI VĂN GA

TRẦN VĂN NHUNG

NGUYỄN MINH THUYẾT

TRẦN VĂN ĐỘ

BÙI ANH TUẤN

TRẦN ĐĂNG XUYỀN

TRẦN XUÂN NHĨ

TRẦN QUANG QUÝ

TRIỆU THÉ HÙNG

TRẦN BÁ DUNG

THÁI VĂN LONG

LÊ THỊ HÀNG

TỔNG BIÊN TẬP

ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Phòng 308, Tập thể Tổng cục Thống kê, ngõ 54A, đường Nguyễn Chí Thanh,
phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024-62946516 Fax: 024-62732689

Email: tapchigiaoducvaxahoi@gmail.com Website: www.giaoducvaxahoi.vn

VĂN PHÒNG BẮC TRUNG BỘ

Phòng 1001, Toàn nhà A6, số 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại: 0372.866.166

Email: giaoducxahoibtb@gmail.com

TRÌNH BÀY: THÀNH CÔNG

Giấy phép Xuất bản: Số 1535/CBC-KTBC&HDNV ngày 25/11/2022

- Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH In Án Đa Sắc

MỤC LỤC - CONTENTS

- NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
- RESEARCH & DISCUSSION
- 5 **Đoàn Duy Trúc Ngọc:** Đại đoàn kết toàn dân tộc - sức mạnh trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay - Great national unity - a strength in the globalization context.
- 9 **Nguyễn Thị Hoài Phương:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự cần thiết phải chăm lo bồi dưỡng, giáo dục cho các thế hệ thanh niên và sự vận dụng của Đảng hiện nay - Ho Chi Minhs thought on the need to educate young generations and the Party's application.
- 15 **Vũ Anh Tuấn:** Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhân cách - President Ho Chi Minhs thoughts on personality.
- 19 **Trần Thanh Bình:** Nâng cao tinh thực tiễn trong giảng dạy phần "Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin" - Improving practicality in teaching "Basic issues of Marxism-Leninism".
- 24 **Lê Thị Lan:** Giảng viên giảng dạy Lý luận chính trị ở các trường đại học đối với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - Political Theory lecturers at universities and the protection of the ideological foundation of the Party.
- 28 **Nguyễn Cẩm Nhunge:** Đạo đức cách mạng về cẩn, kiệm, liêm chính, chí công vô tư trong tư tưởng Hồ Chí Minh với vai trò giáo dục đạo đức cho sinh viên - Revolutionary ethics of diligence, thrift, integrity, righteousness, impartiality in Ho Chi Minhs thought with the role of moral education for students.
- 33 **Vũ Thị Hoàng Oanh:** Tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học đối với giảng dạy, học tập các môn Lý luận chính trị tại các trường đại học, cao đẳng - The importance of scientific research for teaching and learning Political Theory subjects at universities and colleges today.
- 37 **Hà Ngọc Ninh - Nguyễn Xuân Mạnh - Lê Văn Tri:** Cơ sở lý luận của Đảng trong thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - The Party's theoretical bases in the realities of building socialist rule-of-law state in Vietnam.
- 42 **Nguyễn Thị Lan Phương:** Phát triển lý luận về chính trị trong thời kỳ đổi mới và một số vấn đề đặt ra - Development of political theory in the doi moi period and some current problems.
- 47 **Đỗ Kiên Trung:** Vai trò của công tác giáo dục ý thức chính trị cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay - The role of political consciousness education for students in the current period.
- 52 **Đỗ Thị Linh Chi - Nông Thị Trang:** Luyện hát cho học sinh lớp 4 - Singing practice for 4th graders.
- 56 **Lê Thị Thương Thương:** Thiết kế hoạt động giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - Designing climate change respond education activities for preschool children.
- 62 **Thái Quốc Bảo - Phạm Mai Thúy:** Một số biện pháp sử dụng đồ dùng trực quan cho trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học chủ để giao thông ở trường mầm non - Some measures to use visual aids for 5-6-year-old children in traffic science exploration activities at preschool.
- 67 **Nguyễn Thủ Phát Tài - Nguyễn Hoàng Duy Thiện:** Ứng dụng Google Apps nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập - Applying Google Apps to improve teaching and learning quality.
- 72 **Đàm Lan Hương - Hoàng Thị Hiền:** Cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên thông qua phương pháp thuyết trình - Improving students' English speaking skills through presentation.
- 77 **Kiểu Linh - Trịnh Thị Thủy:** Đổi mới phương pháp dạy và học Tiếng Anh tại trường đại học - Một số xu thế và kiến nghị - Innovation in methods of teaching and learning English at university - some trends and recommendations.
- 82 **Nguyễn Thị Thùy Quỳnh:** Nghiên cứu văn hóa đọc của sinh viên Trường Đại học Kien Giang - A research on reading culture of students at Kien Giang University.
- 87 **Đỗ Thị Hương Hoa:** Nâng cao hiệu quả thực hành kỹ năng nói tiếng Anh ngoài giờ lên lớp cho học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - Improving the efficiency of practicing english speaking skills outside the classroom for students at the university of fire prevention and fighting.
- 92 **Phan Thị Thanh Hà:** Tổng quan về cách xử lý hành vi không phù hợp của học sinh nhỏ tuổi trong các lớp học Tiếng Anh - Overview of how to handle young learners' misbehavior in English classes.
- 97 **Nguyễn Thị Lan Oanh:** Tăng cường khả năng đọc hiểu tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên tại Học viện An ninh nhân dân - Improving reading comprehension of English for Specific Purposes for students at the Peoples Security Academy.
- 102 **Lê Minh Tự - Khâu Văn Nhựt:** Ứng dụng điện toán đám mây trong giảng dạy học phần Tin học ứng dụng cơ bản - Applying cloud computing in teaching Basic applied informatics module.
- 107 **Nguyễn Thị Huệ - Phạm Thị Toàn:** Nhận diện những thuận lợi, khó khăn và giải pháp nhằm thúc đẩy quá trình hợp tác đào tạo giữa Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh và đơn vị sử dụng lao động - Advantages, difficulties and solutions to promote the process of training cooperation between the National Academy of Public Administration in Ho Chi Minh City and employers.
- 113 **Nguyễn Văn Tương:** Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thành Hòa tăng cường hợp tác để gia tăng lợi thế cạnh tranh - Thanh Hoa university of culture, sport and tourism enhances cooperation to increase competitive advantage.
- 118 **Hoàng Thị Duyên:** Nghiên cứu khả năng tư học của sinh viên ngành Kế toán tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng - A research on self study of Accounting student at Danang College of Economics and Planning.
- 122 **Lê Thị Nhã Trúc:** Gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch thích nghi với đại dịch Covid-19 - School-business partnership in training Tourism human resources to adapt to the Covid-19 pandemic.
- 127 **Nguyễn Thị Hồng Phúc:** Xây dựng mô hình và các tiêu chí đánh giá phát triển thái độ, kiến thức và kỹ năng sinh viên trong báo cáo tiểu luận môn học - Building models and evaluation criteria for students' attitude, knowledge and skills development in subject essay reports.
- 133 **Nguyễn Thị Minh Trang:** Nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - Improving the efficiency of organizing experiential activities at preschools to meet the requirements of educational innovation.
- 137 **Cao Thị Lan Hương:** Ứng dụng phương pháp Montessori vào quá trình tổ chức hoạt động vui chơi các góc cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non - Applying the Montessori method to the organization of play corners for preschool children.
- 142 **Nguyễn Xuân Thom:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn Lý luận chính trị ở các trường đại học, học viện - Application of information technology in teaching subjects political theoretical in universities and academy today.

- 147 **Đinh Văn Tuyển:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng cách mạng và sự vận dụng của Đảng cho thế hệ sinh viên hiện nay - Ho Chi Minhs thought on revolutionary training and the Party's application for the current student generation.
- 153 **Đặng Thị Thanh Trâm:** Nhận thức của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất về quá trình hình thành tinh chuyên nghiệp cho sinh viên - Awareness of managers and lecturers of Hanoi University of Mining and Geology of the process of forming students' professionalism.
- 157 **Nguyễn Thị Ngọc Dung:** Thanh niên với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trên không gian mạng - Vietnamese young generation with protecting the ideological foundation of the Party, fighting against wrong views in cyberspace.
- 163 **Ngô Thị Hân:** Tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng thông qua hoạt động xã hội cho sinh viên hiện nay - Strengthening revolutionary moral education through social activities for students.
- 167 **Nguyễn Thị Nguyệt:** Giáo dục đạo đức mới cho thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - Moral education for Vietnamese youth in the current period.
- 172 **Đỗ Thị Thu Trang:** Một số giải pháp tạo động cơ học Tiếng Anh tích cực cho sinh viên - Some solutions to create positive English learning motivation for students.
- 176 **Nguyễn Bình Minh:** Thái độ đối với nghề của sinh viên Khoa Nhà hàng - Khách sạn tại Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội - Attitude of students of the Faculty of Restaurant and Hospitality, Hanoi University of Industry towards the profession.
- 181 **Nguyễn Văn Tường - Nguyễn Hoàng Anh Thư - Bạch Thị Ngọc Dung:** Ánh hưởng của tự đánh giá về giá trị bản thân đến kỹ năng tự quản lý cảm xúc của sinh viên - Influences of self-esteem on emotional self-management skills of students.
- 187 **Trần Thị Thái:** Thách thức trong đào tạo nhân sự ngành Du lịch địa phương tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng trước thềm chuyển đổi số - Challenges for local tourism workforce training at Danang College of Economics - Planning in the face of digital transformation.
- 192 **Dương Thị Lam:** Hoạt động chính trị - xã hội đối với việc hình thành thế giới quan khoa học của sinh viên hiện nay - Socio-political activities for the formation of scientific worldview of students today.
- 197 **Phùng Văn Hà:** Cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 - Constituting the crime of gambling specified in Article 321 of the 2015 Penal Code.
- 203 **Lê Hà Thành - Vũ Thu Trang:** Chính sách về giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam - Policy on assigning tasks, ordering and bidding for the provision of public services using the state budget for higher education institutions in Vietnam.
- 208 **Trần Thị Thu Hương:** Quan điểm của Đảng về cải cách tư pháp đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam - The Party's point of view on judicial reform to meet the requirements of building and perfecting the socialist rule of law state in Vietnam.
- 213 **Luyện Đức Anh:** Sự cần thiết của việc xây dựng pháp luật về đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ở Việt Nam - The necessity of developing legislation on special administrative-economic units in Vietnam.
- 218 **Đỗ Bình An:** Làm thêm giờ - quy định pháp luật và ảnh hưởng đến người lao động, một số đề xuất - Overtime regulations and effects on employees, some recommendations.
- 223 **Hoàng Minh Thiết - Võ Văn Ngọc:** Quy định về tội "Đánh bạc" sử dụng công nghệ cao" theo pháp luật hình sự Việt Nam . Provisions on "high-tech gambling" by Vietnam's criminal law.
- 227 **Nguyễn Mai Vương:** Thực tiễn giải quyết tranh chấp về góp vốn bằng tài sản vào doanh nghiệp tại tòa án nhân dân - Practice of settling disputes about capital contribution with assets to enterprises at the People's Courts.
- 232 **Đỗ Thị Phương Thanh:** Phát huy vai trò của nữ Điều tra viên trong hoạt động điều tra hình sự của cơ quan Cảnh sát điều tra đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp ở Việt Nam - Promoting the role of female Investigators in criminal investigation of the Police investigation agency to meet judicial reform requirements in Vietnam.
- 236 **Nguyễn Thị Hồng Trang:** Bất cập về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính và một số kiến nghị - Inadequacies in the statute of limitations for initiating an administrative case and some recommendations.
- 241 **Nguyễn Long Thành - Lê Văn Nồng:** Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tội phạm hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản do va chạm giao thông đường bộ gây ra theo chức năng của lực lượng Cảnh sát nhân dân - Solutions to improve the efficiency of preventing the crime of destroying or intentionally damaging property due to road traffic collisions according to the functions of the People's Public Security.
- 246 **Trần Mỹ Linh:** Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên tại các trường đại học - Improving the quality of national defense education for students.
- 250 **Nguyễn Long Thành - Trần Trí Dũng:** Biện pháp nhận biết giọng nói theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và những vấn đề cần chú ý trong quá trình áp dụng - Voice recognition measures as provisions of Criminal Procedure Code 2015 and issues that need attention in the application process.
- 254 **Nghiêm Xuân Cương - Hồ Trọng Hoàng:** Hợp tác quốc tế và những vấn đề đặt ra khi thi hành Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 - International cooperation and issues in the implementation of the Criminal Procedure Code 2015.
- 258 **Trịnh Xuân Hiển - Nguyễn Văn Sáng:** Nhận thức về bản chất của hành vi cưỡng đoạt tài sản dưới hình thức đòi nợ trái pháp luật thời gian qua, kiến nghị đề xuất các biện pháp phòng chống - Perception of the nature of the act of expropriating property in the form of illegal debt collection in the past time and recommendations for prevention.
- 263 **Nguyễn Thị Phương Thảo:** Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị - những khía cạnh pháp lý và thực tiễn ở Việt Nam - Gender equality in political region - legal and practical.
- 268 **Nguyễn Thế Toàn:** Pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam về bình đẳng giới và giải pháp hoàn thiện mức độ tương thích - International and Vietnamese laws on gender equality and solutions to improve compatibility.
- 273 **Nguyễn Ngọc Minh:** Quyền im lặng trong pháp luật tố tụng hình sự Hoa Kỳ và những vấn đề đặt ra đối với chính sách hình sự của Việt Nam - The right to silence in US criminal procedure law and the issues posed to Vietnam's criminal policy.
- 278 **Nguyễn Thị Thanh Thủy:** Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho công nhân tại các khu công nghiệp - The propagation and education aimed at enhancing the awareness of laws on fire prevention, fighting and rescue towards workers in industrial zones.
- 283 **Lê Hoàng Phương Thủy:** Hợp đồng lao động vô hiệu theo Bộ luật Lao động 2019 - Invalid labor contracts under the Labor Code 2019.

- 287 **Võ Khắc Trường Thi - Võ Khắc Trường Thành - Nguyễn Thị Minh Nga - Nguyễn Thị Kiều Vi:** Nâng cao chất lượng hình thức học trực tuyến của sinh viên trường Đại học Phan Thiết - Improving the quality of online learning of students at Phan Thiet University.
- 292 **Ma Thị Thanh Hiếu - Trịnh Thị Lan Anh:** Công tác pháp chế trong cơ sở giáo dục đại học: thực tiễn tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên - Legal work in higher education institutions: practice at University of Science, Thai Nguyen University.
- 298 **Hoàng Thị Khánh Huyền:** Giáo dục quốc phòng - an ninh góp phần nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật học tập cho sinh viên - National defense - security education contributes to raising students' sense of discipline organization.
- 303 **Nguyễn Quang Trung:** Nâng cao hiệu quả tuyên truyền miệng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho quần chúng nhân dân - Improving the efficiency of word-of-mouth propaganda on fire prevention, fighting and rescue.
- 308 **Thái Thị Kim Thúy:** Trang bị phương tiện kĩ thuật nghiệp vụ nhằm nâng cao sức chiến đấu cho lực lượng Công an xã trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - Equipping professional technical means to improve combat strength of the Commune Police force in the context of the industrial revolution 4.0.
- 313 **Nguyễn Thị Nhựng:** Một số phẩm chất, nhân cách cần có của lực lượng Công an xã nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn cơ sở trong tình hình mới - Some necessary personality qualities of the Commune Police force to meet the requirements of ensuring security and order at the grassroots level in the new situation.
- 318 **Trần Thị Hồng Thu:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ - giá trị đối với xây dựng nữ cán bộ, giảng viên, nhân viên Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Ho Chi Minh's thought on women's liberation - value for female cadres, lecturers and employees of Ly Tu Trong College in Ho Chi Minh City.
- 322 **Đỗ Thị Lan Anh - Phạm Thị Hồng Tâm - Trần Linh Huân:** Nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng dịch vụ chứng khoán trong bối cảnh đại dịch Covid-19 - Một số đề xuất kiến nghị hoàn thiện về mặt chính sách, pháp luật - Improving the efficiency of supporting enterprises using securities services in the context of the Covid-19 pandemic - some recommendations for improvement in terms of policies and laws.
- 327 **Nguyễn Hữu Hoàng Phúc:** Cơ chế giải quyết tranh chấp trong hiệp định RCEP – một số khuyến nghị cho Việt Nam - Dispute settlement mechanism in RCEP agreement – some recommendations for Vietnam.
- 333 **Phạm Thị Quỳnh Chi:** Thực hiện quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ở Thành phố Hồ Chí Minh - Implementation of regulations on classification of domestic solid waste at source in Ho Chi Minh City.
- 337 **Giang Thị Trúc Mai:** Tiếp cận lý thuyết khung sinh kế bền vững DFID trong nghiên cứu sinh kế của người Chăm ở An Giang - Approaching the theory of sustainable livelihood framework DFID in studying the livelihood of Cham people in An Giang.
- 342 **Hoàng Thu Nga:** Phát huy dân chủ trong học tập cho sinh viên hiện nay theo quan điểm Hồ Chí Minh - Promoting democracy in learning for students from Ho Chi Minh's views.
- 347 **Lâm Thành Hương:** Nâng cao chất lượng viên chức Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang đáp ứng yêu cầu trường chính trị chuẩn - Improving the quality of officials at Hau Giang Provincial School of Politics to meet the requirements of a standard political school.
- 351 **Trịnh Thị Thu Hà:** Lời chúc trong tiếng Thái Lan - The wishes in Thai language.
- 356 **Đặng Trần Hiếu:** Thực hành biên đạo các điệu múa mang tính dân tộc của sinh viên Trường Đại học Văn hóa Hà Nội - Practicing choreography of ethnic dances of students at Hanoi University of Culture.
- 361 **Đỗ Thị Hiện:** Đảm bảo an sinh xã hội cho người dân tỉnh Hải Dương: sức bật từ những tiền đề tốt - Ensuring social security for people in Hai Duong province: strength from good premises.
- 367 **Lê Anh Vũ:** Diễn ngôn về điều kiện cư trú và hoạt động tôn giáo ngoài tự viện trên địa bàn tỉnh Bình Dương - Discourse on conditions of residence and religious activities outside the monastery in Binh Duong province.
- 372 **Cao Xuân Sum:** Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên các trường đại học giai đoạn hiện nay - Improving the quality of defense and security education for university students in the current period.
- 377 **Đoàn Thị Như Hoa - Trần Quốc Nhuận:** Du lịch làng nghề truyền thống rau, hoa và cây cảnh ở tỉnh Phú Yên - Tourism in traditional villages of vegetables, flowers and ornamental plants in Phu Yen province.
- 381 **Bùi Văn Khanh:** Khai thác tranh thờ của người Sán Chay (nhóm Cao Lan) trong phát triển du lịch cộng đồng, du lịch tâm linh ở tỉnh Tuyên Quang - Worship paintings of the San Chay (Cao Lan group) in the development of community tourism and spiritual tourism in Tuyen Quang province.
- 387 **Trần Việt Hùng:** Một số biện pháp triển văn hóa thẩm mỹ cho sinh viên Trường Đại học Hoa Lư - Some measures to develop aesthetic culture for students of Hoa Lu University.
- 391 **Nguyễn Đình Chiểu:** Tôn kính tổ tiên của người Việt Công giáo (Qua nghiên cứu trường hợp tỉnh Trà Vinh) - Vietnamese Catholics' ancestor reverence (through a case study of Tra Vinh province).

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 397 **Đào Thị Lê Mai - Lương Duy Thành:** Xây dựng chương trình đào tạo song ngữ Việt-Anh cho sinh viên ngành Cảnh sát điều tra, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân - Developing a Vietnamese - English bilingual training program for students of Police Investigation Department, Peoples Police University.
- 403 **Phạm Thị Huệ:** Hoạt động thực tập thực tế của sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành: thực trạng và giải pháp - Internship activities of Multimedia Communication students at Nguyen Tat Thanh University: current situation and solutions.
- 408 **Nguyễn Thị Lan Oanh:** Sử dụng trò chơi ngôn ngữ trong dạy và học Tiếng Anh tại Học viện An ninh nhân dân - Using language games in teaching and learning English at the People's Security Academy.
- 412 **Bùi Thị Diệu Quyên:** Điều tra về cách tổ chức hoạt động nhóm trong các lớp học Tiếng Anh ở một số trường trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Sơn La - An investigation of how groupwork in English classes are conducted in several secondary schools in Son La city.
- 417 **Lại Vũ Kiều Trang - Đặng Trần Hiếu:** Biện pháp rèn luyện kỹ năng nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Văn hóa Hà Nội - Measures to practice scientific research skills of students at Hanoi University of Culture.

- 422 Nguyễn Thị Lan Oanh: Ứng dụng hoạt động đóng kịch trong việc phát triển kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên tại Học viện An ninh nhân dân - Applying drama activities into enhancing English-speaking skills of students at the People's Security Academy.
- 426 Nguyễn Thị Thu Hương: Thiết kế hệ thống bài tập phát triển vốn từ tiếng Việt cho sinh viên Khmer, Trường Đại học Trà Vinh - Designing a system of exercises to develop Vietnamese vocabulary for Khmer students at Tra Vinh University.
- 431 Nguyễn Tiến Lâm: Đánh giá trình độ kỹ thuật cơ bản môn Bóng chuyền hơi của nữ sinh viên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh Thái Nguyên - Assessment of basic technical levels of Air Volleyball of female students at Thai Nguyen University of Economics and Business Administration.
- 435 Bùi Anh Sơn: Một số giải pháp quản lý chất lượng đào tạo hệ vừa làm vừa học ở cơ sở II Trường Đại học Lao động - Xã hội - Status and some solutions for quality management in the dual training system at base II of the labor - social university.
- 440 Nguyễn Thị Diễm Hương: Ánh hưởng của phương pháp đọc hiểu theo nhóm có chiến lược với kỹ năng đọc hiểu của sinh viên năm thứ nhất không chuyên tiếng Anh tại Trường Đại học Đại Nam - The effects of using Collaborative Strategic Reading (CSR) on reading comprehension of the first year non-English major students at Dai Nam University.
- 445 Đào Thị Mộng Phương: Công cụ Social Selling - áp dụng và ứng dụng trong giảng dạy các môn học Marketing tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng - Social Selling tool - application and use in teaching Marketing at Danang College of Economics and Planning.
- 450 Lê Thu Thảo: Nâng cao kỹ năng nghe tiếng Anh thông qua phương pháp nghe chép chính tả - Dictogloss for học viên Học viện An ninh nhân dân - Improving English listening skills with dictation - Dictogloss for students at Peoples Security Academy.
- 455 Phạm Thị Thảo: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả học kỹ năng nghe tiếng Anh của học viên năm thứ hai Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - Solutions to improve the effectiveness of learning listening skill for second year students at University of Fire Prevention and Fighting.
- 460 Nguyễn Thị Thu Huyền: Động lực trong việc học tiếng Anh và mối liên hệ với thành tích của sinh viên năm thứ ba Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - Motivation in learning English and its correlation with the achievement of third-year students at the University of Fire Prevention and Fighting.
- 466 Võ Thị Thanh Ngà: Một số gợi ý nâng cao hiệu quả đào tạo các học phần Tiếng Anh nâng cao tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và truyền thông Việt - Hàn, Đại học Đà Nẵng - Some suggestions on improving training efficiency of Advanced English courses at Vietnam-Korea University of Information and Communication Technology (VKU) - Da Nang University.
- 471 Lê Thị Thủ: Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy Ngoại ngữ tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - Capacity of applying information technology in foreign language teaching at People's Police College I.
- 475 Vũ Văn Anh - Lê Thị Thương Thương: Một số hoạt động trải nghiệm giáo dục ứng phó biến đổi khí hậu cho học sinh lớp 1 qua thực tiễn địa phương Thái Nguyên - Climate change respond education for grade 1 students in Thai Nguyen province.
- 480 Trần Thị Phương Dung: Đổi mới phương pháp luyện thanh cho học viên giai đoạn đầu chuyển giọng ở các trung tâm âm nhạc tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình - Innovating vocal training methods in the early stages of voice conversion for students at music centers in Dong Hoi city, Quang Binh province.
- 486 Bé Ich Trường - Vũ Bá Anh: Giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên trong thời kỳ mới - Solutions to develop teaching staff at the Center for National Defense and Security Education, Thai Nguyen University in the new era.
- 491 Đoàn Thị Phương Thảo: Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trường Đại học Điện lực - Measures to improve teaching quality of National Defense and Security Education at the Electric Power University.
- 495 Diệp Thị Hồng Phước: Giải pháp nâng cao chất lượng thực tập sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Bạc Liêu - Solutions to enhance the quality of internship for Early Childhood Education students at Bac Lieu University.
- 500 Lê Thị Thủ: Áp dụng hoạt động cặp và nhóm nhằm nâng cao hiệu quả trong giờ học nói tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - Applying pair and group activities to improve efficiency in English speaking lessons at the People's Police College I.
- 505 Tăng Thị Phúc - Võ Thị Hảo: Giải pháp tăng cường cơ hội việc làm cho sinh viên ngành Tài chính - Ngân hàng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng - Solutions to enhance job opportunities for Finance and Banking students at Danang College of Economics and Planning.
- 510 Dương Hương Quê: Sử dụng phương pháp tinh huống trong giảng dạy môn Pháp luật đại cương nhằm nâng cao chất lượng dạy và học cho sinh viên Trường Đại học Thủ Đức hiện nay - Using the case method in teaching General Law to improve teaching and learning quality at Thuyloi University today.
- 515 Đào Thị Thu Vân - Vương Thị Như Quỳnh: Biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất - Measures for application of information technology in innovation of teaching methods at Hanoi University of Mining and Geology.
- 519 Trần Thị Mỹ Bình: Nâng cao năng lực tư duy phản biện thông qua dạy học môn Triết học Mác-Lênin cho sinh viên Trường Đại học Tân Trào - Improving critical thinking capacity through teaching Marxist-Leninist Philosophy for students of Tan Trao University.
- 523 Nguyễn Thị Bích Trâm: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực đối với học phần Quản trị Hoạt động Lê tân - Lưu trú nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng - Application of active learning method to Reception and Accommodation Administration module to enhance teaching and learning quality at Danang College of Economics and Planning.
- 527 Nguyễn Thị Kiều Oanh: Nâng cao chất lượng giảng dạy tại Khoa Kế hoạch - Quản trị, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng - Teaching quality improvement at the Faculty of Planning and Management, Danang College of Economics and Planning.
- 531 Trần Thúy Vân: Hướng dẫn sinh viên ngành Chính trị học Trường Đại học Tân Trào vận dụng phép chứng minh khi thực hành kỹ năng nói trong học phần Nghệ thuật phát biểu miệng - Guiding Political Science students at Tan Trao University to use the proof technique when practicing speaking skills in the Art of Oral Presentation module.
- 536 Hoàng Kim Hồng: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động ngoại khóa ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu - Education of life skills for 5-6-year-old children through activities in private schools in Bac Lieu city, Bac Lieu province.
- 540 Nguyễn Văn Dũng - Lưu Thành Ngọc: Giải pháp nâng cao chất lượng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Quảng Nam - Solutions to improve the quality of pedagogical professionalism training for students majoring in Early Childhood Education at Quang Nam University.

BIỆN PHÁP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

**ĐÀO THỊ THU VÂN
VƯƠNG THỊ NHƯ QUÝNH**
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Nhận bài ngày 08/5/2023. Sửa chữa xong 14/5/2023. Duyệt đăng 19/5/2023.

Abstract

The application of information technology in education and training in general and particularly in innovation of teaching methods is an inevitable trend. It is one of the basic and important solutions to improve the quality of education and training in the digital age. However, to create effects in the application of information technology to innovate teaching methods, the matter which each school needs to do is elaborate research to have appropriate, synchronous and efficient implementation solutions.

Keywords: Information technology, education, teaching methods, Hanoi University of Mining and Geology.

1. Đặt vấn đề

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cùng với xu thế hội nhập quốc tế đang đặt ra cơ hội phát triển rất lớn cho Việt Nam, bên cạnh đó cũng không ít những khó khăn, thách thức. Để phát triển nhanh và bền vững đất nước, đòi hỏi phải có những chiến lược, chính sách áp dụng nhanh chóng, hiệu quả những thành quả do cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào tất cả các lĩnh vực. Điều này cũng đã được Đảng ta khẳng định trong văn kiện Đại hội XIII: "... ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước" [1, tr. 110]. Giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) với nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, là lĩnh vực có vai trò đặc biệt quan trọng trong thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Vì vậy, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học đang là một yêu cầu cấp thiết, quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

Là một bộ phận cấu thành trong hệ thống giáo dục quốc dân, có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực khai thác Mỏ - Địa chất, trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực người học, cùng với sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, xu thế toàn cầu hóa, đòi hỏi Trường Đại học Mỏ - Địa chất cần có những đột phá về phương pháp dạy học (PPDH). Trong bối cảnh đó, ứng dụng CNTT vào đổi mới PPDH là sự lựa chọn đúng đắn và cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH ở bậc đại học

Ứng dụng CNTT trong dạy học là xu thế tất yếu, đồng thời là vấn đề cấp thiết hiện nay nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT đã chỉ rõ: "Phát triển GD&ĐT phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; với tiến bộ khoa

Email: daothithuvanmdc@gmail.com

học và công nghệ; phù hợp với quy luật khách quan” [2, tr. 3], để đạt được mục tiêu đó cần “Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy và học” [2, tr. 6].

Trong quyết định phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025” của Chính phủ cũng xác định đến năm 2025, “CNTT trở thành động lực đổi mới quản lý, nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá trong GD&ĐT” [3, tr. 4].

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 cũng xác định: “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng, chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến” [4, tr. 15]. Đây là những căn cứ khoa học, đồng thời là định hướng quan trọng cho hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học.

Trường Đại học Mỏ - Địa chất là trung tâm hàng đầu quốc gia trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành thuộc lĩnh vực khai thác Mỏ - Địa chất, với mục tiêu đến năm 2030: “Là trung tâm đại học định hướng nghiên cứu đạt trình độ tiên tiến trong khu vực” [5, tr. 5]. Để thực hiện mục tiêu đó, nhà trường luôn xác định phải tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó lấy đổi mới nội dung, PPDH, kiểm tra, đánh giá làm trọng tâm; nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ là khâu then chốt. Quán triệt tinh thần đó, những năm qua, nhà trường đã có nhiều biện pháp đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy và học, trong đó đặc biệt coi trọng ứng dụng CNTT. Với các chính sách tích cực như tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực CNTT cho đội ngũ giáo viên (GV); thành lập các nhóm, các trung tâm nghiên cứu; ban hành các chính sách khuyến khích, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, GV... Đến nay, hoạt động ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH ở nhà trường đã phát huy hiệu quả thiết thực. Đội ngũ GV của nhà trường có trình độ CNTT cơ bản đáp ứng với yêu cầu giảng dạy; nhiều GV nỗ lực trong nghiên cứu, khai thác khá hiệu quả những thành tựu CNTT, các phương tiện dạy học hiện đại vào đổi mới PPDH. Kết quả ứng dụng CNTT vào đổi mới PPDH bước đầu đã đạt được những kết quả đáng kể, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH còn những hạn chế nhất định như: Trong chỉ đạo tổ chức, triển khai .hực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT chưa thực sự đồng bộ, thống nhất; chưa có những giải pháp thực sự đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng; hoạt động ứng dụng chưa thực sự phong phú, đa dạng. Bên cạnh đó, tâm lý ngại đổi mới, đặc biệt vẫn còn số ít GV có biểu hiện thiếu sự đầu tư nghiên cứu công phu, thường xuyên cập nhật kiến thức, thông tin mới cho bài giảng; một số GV năng lực sử dụng CNTT trong hoạt động dạy học còn hạn chế, chủ yếu ở ứng dụng cơ bản.

2.2. Biện pháp ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất

2.2.1. Bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH cho đội ngũ GV

Đây là biện pháp quan trọng, quyết định đến hiệu quả ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH của đội ngũ GV các trường đại học. Việc ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH chỉ thực sự hiệu quả khi GV làm chủ công nghệ, vận dụng đúng lúc, đúng mục đích và đúng cách. Vì vậy, nhà trường cần thường xuyên làm tốt việc bồi dưỡng nâng cao năng lực CNTT cho đội ngũ GV.

Nội dung bồi dưỡng, bên cạnh nâng cao năng lực làm việc với phần cứng, hệ điều hành, các phần mềm văn phòng, phần mềm trình chiếu, năng lực tìm kiếm, khai thác và chia sẻ thông tin, năng lực sử dụng một số chức năng thông dụng của phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại; cần bồi dưỡng cho GV năng lực khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ cho thiết kế và tiến hành các bài giảng điện tử, dạy học trực tuyến ở các hình thức dạy học khác nhau như: năng lực khai thác và sử dụng kho dữ liệu điện tử, kỹ năng tìm kiếm và khai thác thông tin trên mạng Internet; năng lực

n "Đẩy mạnh
trợ các hoạt
2016-2020,
h động lực
.4].
ương trình
t triển nén
ing dạy và
c tập theo
nh hướng

khai thác, sử dụng các phần mềm hỗ trợ kiểm tra, đánh giá, kỹ năng sử dụng CNTT trong xây dựng nội dung và tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV. Đặc biệt, cần tập trung bồi dưỡng phần mềm mô phỏng thiết bị kỹ thuật, phần mềm lập trình thiết kế các trang Web,...

Hình thức bồi dưỡng cần tiến hành đa dạng, đặc biệt coi trọng kết hợp chặt chẽ giữa tổ chức các lớp tập huấn tại nhà trường; liên kết với các Trung tâm CNTT, trường đại học có uy tín, chuyên gia đi đào tạo chuyên sâu, tổ chức các hội thi, phong trào nghiên cứu, sáng tạo; động viên đội ngũ GV trong tự bồi dưỡng cao trình độ.

2.2.2. Ứng dụng CNTT xây dựng môi trường tương tác trong dạy học

Ứng dụng CNTT vào thiết kế môi trường tương tác mô phỏng trong dạy học đã tạo ra cuộc cách mạng về PPDH, góp phần phát huy tính tích cực, chủ động và khả năng làm việc trí tuệ của SV. Đặc biệt, khi học tập trong môi trường tương tác thông qua mô phỏng, SV được tiếp xúc với các mô hình học tập hoặc được khám phá kịch bản ảo tương tự với thế giới thực, điều này không chỉ kích thích hứng thú, giúp SV tiếp thu kiến thức nhanh chóng mà còn là cơ hội thuận lợi để rèn luyện kỹ năng, phát triển năng lực theo mục tiêu đào tạo. Hiện nay, các công nghệ sử dụng để mô phỏng nổi bật như kỹ thuật 3D (Wings 3D; Daz Studio; Open SCAD; AutoDesk 123D...); Virtual Reality (Thực tế ảo); Creo Simulation Live; SOLIDWORKS Simulation Standard hoặc C, C#.

Quá trình dạy học ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất hiện nay, ứng dụng CNTT vào mô phỏng tạo ra môi trường tương tác tích cực có thể được sử dụng trong nhiều ngành như Cơ - Điện; Dầu khí và Năng lượng; Kỹ thuật địa chất; Mỏ... Ứng dụng CNTT trong mô phỏng, tạo môi trường tương tác không chỉ khắc phục được những hạn chế của PPDH truyền thống mà còn có vai trò quan trọng trong kích thích tư duy của SV, giúp SV được trải nghiệm trong môi trường tương tác sát với thực tiễn, nhờ vậy việc linh hội các nội dung dạy học cũng dễ dàng hơn.

Thiết kế một nội dung (tình huống) mô phỏng là việc khá phức tạp, khó khăn, không phải GV nào cũng có thể thực hiện được mà phải do đội ngũ chuyên gia hoặc GV chuyên sâu. Vì vậy, các cấp quản lý cần lựa chọn, giao nhiệm vụ cụ thể cho lực lượng này. Quá trình xây dựng cần kiểm soát chặt chẽ cả về nội dung, phạm vi; đặc biệt phải đảm bảo độ chính xác, tương thích với thực tiễn.

Sau khi xây dựng xong nội dung (tình huống) mô phỏng, GV tiến hành soạn giáo án theo phương pháp mô phỏng. Giáo án phải bảo đảm sự đồng bộ giữa thiết bị, nội dung và phương pháp, tạo ra được mâu thuẫn, kích thích hứng thú của người học, thỏa mãn các yêu cầu tích cực, sáng tạo, phát triển tư duy của phương pháp mô phỏng. Quá trình giảng bài, GV cần phối hợp chặt chẽ giữa nội dung bài giảng với các tình huống, đồng thời kết hợp với các PPDH tích cực khác nhằm kích thích hứng thú nhận thức, phát triển tư duy và trí tưởng tượng cho người học.

Có thể thấy, vận dụng phương pháp mô phỏng vào dạy học đã tạo ra sự chuyển biến tích cực trong đổi mới PPDH. Khi được tham gia trực tiếp vào môi trường tương tác ảo, trực tiếp xử lý các tình huống đã đưa người học sát với thực tiễn nghề nghiệp, qua đó họ tiếp thu tri thức, rèn luyện kỹ năng, góp phần quan trọng phát triển năng lực theo mục tiêu đã xác định.

2.2.3. Ứng dụng CNTT vào nâng cao hiệu quả bài giảng

Bài giảng không chỉ chứa đựng nội dung dạy học mà còn là sự thể hiện ý định PPDH của GV. Vậy, ứng dụng CNTT trong xây dựng bài giảng có vai trò to lớn trong đổi mới phương pháp của GV. Hiện nay, có thể kể đến các công cụ chủ yếu có thể khai thác, sử dụng trong xây dựng bài giảng đó là E-Learning và Microsoft Powerpoint.

E-Learning là công cụ soạn thảo trên nền tảng web, có thể hỗ trợ cho GV trong việc thiết kế, phát triển và xuất bản tài liệu học tập và giảng dạy. Microsoft Powerpoint là tiện ích dùng để hiện thực hóa ý tưởng sư phạm của bài giảng đã được thiết kế trên giấy thành những bản trình diễn sống động.

SỐ ĐẶC BIỆT

dụng E-Learning và Microsoft Powerpoint để thiết kế bài giảng, cho phép GV có thể phát triển tối đa khả năng sáng tạo trong xây dựng bài giảng, thông qua các công cụ hỗ trợ như kỹ thuật đồ họa, mô phỏng, kỹ thuật video, audio... Nhờ vậy, bài giảng sẽ trở nên sống động. Mặt khác, GV có thể cung cấp hóa PPDH thông qua xây dựng các tinh huống học tập, tinh huống mô phỏng. Khi giảng dạy vừa có thể tương tác với SV, vừa có thể kiểm tra SV bằng những câu hỏi, bài tập hay chủ đề thảo luận. Để khai thác thế mạnh của E-Learning và Microsoft Powerpoint, khi xây dựng bài giảng cần thực hiện tốt các bước: 1) Xác định mục tiêu và kiến thức cơ bản của bài học; 2) Xây dựng kho tư liệu phục vụ bài giảng bao gồm hình ảnh, clip, âm thanh; 3) Xây dựng kịch bản bài giảng; 4) Lựa chọn công cụ và số hóa kịch bản; 5) Chạy thử chương trình, chỉnh sửa và hoàn thiện.

Điểm chú ý khi sử dụng Microsoft Powerpoint và E-Learning để xây dựng bài giảng cần đặc biệt chú ý các bước thu thập tài liệu và xây dựng kịch bản, đây là 2 bước có ý nghĩa quyết định đến chất lượng và hiệu quả bài giảng.

Như vậy, E-Learning và Microsoft PowerPoint là những chương trình trình diễn cho phép thực hiện hầu hết các yêu cầu trong giảng dạy theo PPDH hiện đại; là chương trình có nhiều tiện ích cho thiết kế, trình bày bài giảng với nhiều tính năng đa dạng, phong phú. Nếu GV biết khai thác sẽ góp phần quan trọng vào đổi mới PPDH.

2.2.4. Ứng dụng CNTT trong tìm kiếm tài liệu

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ Internet đã giúp cho quá trình dạy học trở nên hiệu quả hơn. Thông qua mạng Internet, người dạy và người học có thể dễ dàng tìm kiếm, khai thác những tài liệu cần thiết cho hoạt động dạy và học. Đây cũng là một trong những xu thế của dạy học hiện đại ngày nay, trong bối cảnh bùng nổ thông tin và nền kinh tế tri thức, ứng dụng CNTT trong khai thác tài liệu là phương pháp giúp người học có thể tự học, học suốt đời một cách hiệu quả.

Để ứng dụng CNTT trong khai thác tài liệu một cách hiệu quả, GV cần cung cấp cho SV các địa chỉ trên mạng Internet có thể truy cập để khai thác thông tin. Tuy nhiên, địa chỉ cung cấp phải phù hợp với mục tiêu dạy học, thường là những kênh chính thống như kênh thông tin của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT, các thư viện, trường đại học, tạp chí khoa học trong và ngoài nước... Ngoài ra, cần hướng dẫn, định hướng cách thức khai thác, mục đích sử dụng và quy định an ninh theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, cần hướng dẫn cho SV sử dụng các công cụ tìm kiếm trên Google với từ khóa, tên miền, địa chỉ phục vụ cho việc tìm kiếm, khai thác, cách thức tổ chức thông tin, đảm bảo thuận tiện cho quá trình khai thác.

2.2.5. Ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV

Hiện nay, có rất nhiều phần mềm phục vụ đắc lực cho việc kiểm tra trắc nghiệm để đánh giá kết quả học tập như phần mềm *Multiple Choice Quiz Maker* (Tạo bài thi, kiểm tra), *ProfExam Suite* (Tạo bài kiểm tra theo phương pháp hiện đại), *Cram* (Tạo đề thi, bài kiểm tra), *NXG Logic Instructor* (Thiết kế bài kiểm tra, đánh giá học tập) hay *TestPro 7.2 - 2017* (Kiểm tra chuyên nghiệp). Ưu điểm của các phần mềm kiểm tra trắc nghiệm là dễ sử dụng, không tốn nhiều thời gian. Việc sử dụng các phần mềm không chỉ giúp GV có thể đánh giá được SV ngay trong quá trình giảng bài hoặc kết thúc mỗi bài điều chỉnh phương pháp học tập, qua đó nâng cao chất lượng dạy và học.

Để sử dụng hiệu quả các phần mềm kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học, GV cần tập trung thiết lập bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan, để thi và đáp án. Đây là khâu quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả khi sử dụng, vì vậy, GV phải nghiên cứu kỹ nội dung môn học và từng bài học từ đó xây dựng đề câu hỏi. Tuy nhiên, phải đảm bảo mức độ bao quát môn học, bài học và độ phân loại người học.

Xem tiếp trang 544